

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TNH21B** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02288** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Thương phẩm và an toàn thực phẩm**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTNH0025	Lê Khánh Duy	03/02/2006				8.5	9	9			9.5		9.3
2	21BTNH0027	Đình Chí Hoàng	07/05/2006				9.5	9	9			9.8		9.5
3	21BTNH0030	Huỳnh Nhật Long	12/02/2006				9.5	9	8			1.3	7.3	7.9
4	21BTNH0031	Lâm Tuệ Mẫn	06/12/2006				8.5	8	9			2.3	0.0	4.8
5	21BTNH0035	Nguyễn Văn Nhựt	06/04/2006				6.5	9	8.5			5.0		6.3
6	21BTNH0036	Nguyễn Thanh Bảo Quy	08/11/2005				6	5.5	8.5			6.0		6.3
7	21BTNH0038	Phạm Thái Thành	29/12/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
8	21BTNH0039	Nguyễn Thị Anh Thư	18/11/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0
9	21BTNH0041	Lý Thanh Trúc	28/03/2006				10	9	9			9.0		9.1
10	21BTNH0043	Huỳnh Thị Cẩm Tuyết	16/06/2006				0	0	0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 7 tháng 10 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Mai Nhựt Thanh